

Bản án số: 20/2021/ HS- ST

Ngày 27 - 5- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁI

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: ông Giàng A Dao
bà Thào Thị Chu

- Thư ký phiên tòa: ông Lý A Hờ- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên tòa: ông Giàng A Sinh- kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 20/2021/TLST- HS ngày 16 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2021/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Giàng Thị M- sinh năm 1979, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: bản C, xã N, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Chờ L (đã chết) và bà Hằng Thị S, sinh năm 1937; có chồng là Vừ Páo Gi, sinh năm 1978 và 04 con (con lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2002); tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Tại Bản án số 22/2013/HSST ngày 17/4/2013 của Tòa án nhân dân huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái xử phạt bị cáo Giàng Thị M 05 năm 03 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 01/12/2016 được đặc xá (Đã được xóa án tích). Bị cáo đã bị kết án và bị xử phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học để rèn luyện cho bản thân, mà còn tiếp tục phạm tội, bản thân là người nghiện ma túy thể hiện bị cáo là người có nhân thân xấu. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/01/2021. Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: ông Đỗ Viết Khoa trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm Trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- Người phiên dịch: ông Thào A Dờ, sinh năm 1979; nghề nghiệp: Cán bộ Tòa án; trú tại: Tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 22 giờ ngày 07/01/2021, tại bản Có Mông, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tổ công tác Công an xã Nậm Có phát hiện tại nhà ở của Lù A D, sinh năm 1983, trú tại bản Có Mông, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tụ tập đông người nên đã kiểm tra. Quá trình kiểm tra phát hiện và thu giữ của Giàng Thị M 01 lọ nhựa

màu trắng có nắp vặn, bên trong có 01 gói nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu trắng (nghi Heroine); 01 gói nilon màu trắng buộc thắt nút một đầu, bên trong có chứa chất bột nén màu hồng (nghi ma túy tổng hợp). Giàng Thị M khai nhận gói chất bột nén màu trắng và gói chất bột nén màu hồng bị Công an thu giữ là Herone và ma túy tổng hợp của bản thân cất giấu với mục đích để sử dụng; 02 người nam giới tự khai tên là Vì Văn H, sinh năm 1990, trú tại bản Phạ Trên và Hà Văn Ch, sinh năm 1992, trú tại bản Phạ Dưới, đều cùng ở xã Tú Lệ, huyện Văn Chấn, tỉnh Yên Bái. Kiểm tra H và Ch không phát hiện thu giữ, tài liệu đồ vật gì. Tổ công tác tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Giàng Thị M, niêm phong vật chứng tại chỗ theo quy định. Cơ quan CSĐT Công an huyện Mù Cang Chải tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Giàng Thị M, nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 62/GĐMT ngày 17/01/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

1. Chất bột nén màu trắng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị M có khối lượng là: 0,18 gam; 0,08 gam trích từ 0,18 gam chất bột nén màu trắng gửi giám định là ma túy, loại Heroine.
2. Chất bột nén màu hồng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị M có khối lượng là 0,026 gam; Đã lấy hết 0,026 gam chất bột nén màu hồng gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa Giàng Thị M khai nhận: Khoảng 21 giờ ngày 07/01/2021, Giàng Thị M một mình đi bộ từ nhà ở của Lù A D tại bản Có Mông, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải (Lù A D là con rể M, nhờ M đi trông nhà hộ) đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân, M đi đến nhà của một người phụ nữ dân tộc Mông tên là M1, trú tại bản Có Mông, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, sau khi trao đổi, M đưa 120.000 đồng (qua khe cửa), người trong nhà nhận tiền và cũng tại vị trí khe cửa này, người trong nhà đưa ra cho M 01 gói Heroine và 01 gói ma túy tổng hợp, M nhận 02 gói ma túy và quay về nhà Lù A D, M cất 02 gói ma túy này vào 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn để trên người với mục đích sử dụng cho bản thân.

Cáo trạng số: 08/CT- VKS- MCC, ngày 16 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Giàng Thị M về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm i khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quan điểm đã truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Thị M từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là số ma túy còn lại được niêm phong trong một phong bì do phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành; 01 vỏ phong bì, các mảnh nilon gói sau khi lấy mẫu giám định; 01 lọ nhựa màu trắng có nắp vặn.

Người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với tội danh và điều khoản truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo là phụ nữ, dân tộc thiểu số, chưa có tiền án, tiền sự; nhận thức pháp luật còn hạn chế; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã

thành khẩn khai báo; bố đê của bị cáo là người có công với nước được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhì”. Đề nghị Tòa án áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử, xử phạt bị cáo 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung. Khi được nói lời sau cùng, đề nghị được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng, phù hợp với kết luận giám định, phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 07/01/2021 Giàng Thị M đã mua 0,18 gam Heroine và 0,026 gam Methamphetamine với giá 120.000 đồng của một người không quen biết mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của bị cáo đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Với tính chất mức, độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc “Tàng trữ trái phép chất ma túy” là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma túy, tác động ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Tuy nhiên xét về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo giản đơn, khối lượng ma túy bị cáo tàng trữ là không lớn (0,18 gam Heroine và 0,026 gam Methamphetamine), nhưng vẫn cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo; bố đê của bị cáo là người có công với nước được Chủ tịch nước tặng thưởng “Huy chương kháng chiến chống mỹ cứu nước hạng nhì” đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1, 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Căn cứ vào quy định của Bộ luật hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới có tác dụng, giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án: Theo lời khai của Giàng Thị M thì số ma túy của bị cáo là do bị cáo mua của Giàng Thị M1 người cùng bản. Quá trình điều tra Sùng Thị M1 không thừa nhận việc bán ma túy cho Giàng Thị M. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ xử lý đối với Sùng Thị M1.

Đối với Vi Văn H và Hà Văn Ch là những người có mặt tại nơi ở mà thuộc quyền quản lý, trông coi của Giàng Thị M, nhưng không có hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy; bản thân H và Ch tự nhận là người nghiện chất ma túy, căn cứ vào biên bản kiểm tra và trả lời kết quả về tình trạng nghiện ma túy của Cơ quan điều tra xác định có dương tính với chất ma túy. Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Vi Văn H và Hà Văn Ch về hành vi “ Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

- 0,18 gam là ma túy, loại Heroine. Đã trích 0,08 gam để làm mẫu giám định tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Khối lượng Heroine còn lại là 0,1 gam được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01 phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị M - SN 1979 tại bản Có Mông, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 07/01/2021” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau phong bì các mép được dán kín, có chữ ký, họ tên của những người tham gia niêm phong và các hình dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái tại mép dán giáp lại, là vật cấm lưu hành, cần tịch thu tiêu hủy.

- 01 vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói; 01 lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn. Không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Do bị cáo thuộc hộ nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số ở các xã có điều kiện kinh tế- xã hội đặc biệt khó khăn cần miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định của pháp luật.

[9] Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Giàng Thị M phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma túy"***

1. Về hình phạt:

Áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng Thị M 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 08/01/2021.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 0,18 gam là ma túy, loại Heroine. Đã trích 0,08 gam để làm mẫu giám định tại phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái. Khối lượng Heroine còn lại là 0,1 gam được cho vào 01 túi nilon màu trắng và niêm phong vào 01 (một) phong bì thư do Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái phát hành. Mặt trước có ghi “Vật chứng thu giữ khi bắt quả tang Giàng Thị M - SN 1979 tại bản Có Mông, xã Nậm Có, huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái, ngày 07/01/2021” (sau khi trích mẫu giám định). Mặt sau có chữ ký họ tên của Đoàn Xuân Trường, Hà Hải Đà, Vừ A Tủa, Nguyễn Đức Phụng, Lê Vũ Long và 4 (bốn) hình dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái; 01 (một) vỏ phong bì đã mở niêm phong, các mảnh nilon gói sau khi giám định; 01 (một) lọ nhựa màu trắng, có nắp vặn, không nhãn mác đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

Bị cáo Giàng Thị M được miễn tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh YB;
- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Tòng Văn Quân